TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 18 - 01 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.
Ông Trần Ngọc Luân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn V, sinh năm 1995 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn M, xã Th, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ ngày 11/10/2018 đến ngày 17/10/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

2. Đinh Văn L, sinh năm 1985 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn M, xã Th, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn C và bà Nguyễn Thị C; có vợ Trịnh Thị Th và 02 con: Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Ngày 14/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 42 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/01/2016, nhưng chưa chấp hành xong nghĩa vụ dân sự); tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ ngày 12/10/2018 đến ngày 18/10/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Lợi:* Ông Phạm Đại Vương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Nam. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1955; nơi cư trú: Thôn M, xã Th, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn M, xã Th, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại xã Th, huyện K, tỉnh Hà Nam, Đinh Văn V gặp và rủ Đinh Văn L đi mua ma túy sử dụng, L đồng ý điều khiển xe môtô, biển kiểm soát 29Y3-087.87 chở V đi đến khu vực chợ Dầu, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội mua được 01 gói ma túy của người không quen biết rồi cả hai cùng vào một ngôi nhà hoang gần đó sử dụng hết gói ma túy bằng hình thức chích. Sử dụng xong, L điều khiển xe môtô chở V về nhà V rồi đi về nhà lấy chiếc điện thoại di động Mobell của mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị C cầm sang đưa cho V mượn, V cầm điện thoại và lắp thẻ sim của V có số thuê bao 0911375306 gọi cho Đinh Hữu H, sinh năm 1977 ở cùng thôn và nói "Anh có tiền không, em đang ở nhà", sau đó V tắt điện thoại và gọi cho một nam thanh niên tên Tr ở xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng nói "Em có gói thuốc phiện đen, anh xem có ai mua không thì bán cho em", Tr trả lời "Anh đang dưới Phủ Lý, một tiếng nữa anh về". Khoảng 10 phút sau, Đinh Hữu H đi bộ đến nhà V, V nói với H "Anh cắm điện thoại để lấy tiền chơi", H đồng ý rồi cùng V ngồi lên xe L điều khiển chở đến quán điện thoại di động ở khu vực cầu Quế, huyện Kim Bảng cắm được 170.000đồng, H đưa cho V 150.000đồng, L đưa cho V 50.000đồng rồi cả ba đến khu vực chợ Dầu thuộc xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội mua được 01 gói ma túy giá 200.000đồng của người không quen biết, rồi cả ba vào ngôi nhà hoang gần đó cùng nhau sử dụng hết số ma túy bằng hình thức tiêm chích. Sử dụng ma túy xong, L điều khiển xe chở V, H về nhà V. Tại nhà V, khi H đi ra ngoài V lấy trong tủ 01 túi nilon đưa cho L xem và nói "Đây là gói thuốc phiện đen", L cầm mở ra xem thấy bên trong chứa chất dẻo màu đen, biết là ma túy nên trả lại V, V gọi điện thoại cho Tr nói "Anh xuống nhà em chưa", Tr nói "Anh không có xe xuống, anh đang ở cầu Khả Phong, em bắt Taxi lên đây anh trả tiền", V nói với L "Bác chở cháu lên cầu Khả Phong", Hiểu ý V bảo L điều khiển xe môtô, biển kiểm soát 29Y3-087.87 chở V đến cầu Khả Phong để nhờ Tr bán hộ gói thuốc phiện nên L đồng ý, khi đi V rủ H đi chơi cùng. Đến cầu Khả Phong, xã Thụy Lôi, huyện Kim Bảng, V xuống xe đi bộ đến chỗ Tr thì Tr nói "Anh không có tiền, có mấy chục thôi", V nói "Anh cho em xin mười nghìn uống nước", Tr đưa cho V 10.000đồng, V cầm tiền đi bộ sang đường mua nước thì bị lực lượng Công tỉnh Hà Nam kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay trái của V 01 gói nilon có nhiều màu sắc, kích thước (3x4)cm được hàn kín bên trong chứa chất dẻo màu nâu đen, niêm

phong ký hiệu QT01, ngoài ra còn thu của Đinh Văn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell. Các đối tượng L, H và Tr chạy thoát. Ngày 12/10/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đinh Văn L. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L, V không phát hiện, thu giữ đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số 163/PC09- MT ngày 14/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu dẻo màu nâu đen trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,676gam, loại Thuốc phiện.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSKB ngày 19/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Đinh Văn V và Đinh Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 (đối với hai bị cáo); điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với bị cáo L) của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo V từ 36 đến 42 tháng tù, xử phạt bị cáo L từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng… Người bào chữa cho bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như bản cáo trạng đã truy tố, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm giúp bị cáo sớm có cơ hội sửa chữa bản thân, làm lại cuộc đời; bị cáo L nhất trí với lời bào chữa và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo V thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân đúng như cáo trạng đã truy tố, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; lời nhận tội của các bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ

án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 11 giờ ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại khu vực đầu cầu Khả Phong thuộc thôn Gốm, xã Thụy Lôi, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, lực lượng Công an tỉnh Hà Nam đã bắt quả tang Đinh Văn V đang tàng trữ trái phép 1,676gam thuốc phiện tại lòng bàn tay trái, với mục đích mang bán lấy tiền để mua Heroine sử dụng. Quá trình điều tra đã xác định bị cáo Đinh Văn L biết rõ bị cáo Đinh Văn V mang gói thuốc phiện nêu trên đi bán nhưng vẫn điều khiển xe môtô, biển kiểm soát 29Y3-087.87 chở bị cáo V mang đi bán. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố để xét xử các bị cáo Đinh Văn L và Đinh Văn V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Mặc dù các bị cáo hiểu và nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều bị coi là trái pháp luật, nhưng để có tiền mua Heroine sử dụng, bị cáo V đã rủ bị cáo L mang gói thuốc phiện của V đi bán cho đối tượng nghiện khác tại cầu Khả Phong thì bị phát hiện bắt giữ quả tang. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, các bị cáo nhận thức đầy đủ về tác hại của ma túy, nó là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác, phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, làm băng hoại đạo đức của nhiều người và chính các bị cáo cũng đang bị ma túy hủy hoại, song chỉ vì nhu cầu thấp hèn của bản thân, các bị cáo đã ngang nhiên thực hiện tội phạm giữa ban ngày; thể hiện sự liều lĩnh, táo tợn, xem thường kỷ cương pháp luật, làm gieo rắc cái chết trắng trong cộng đồng dân cư, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây dư luận xấu và tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân trên địa bàn, nên cần phải xét xử thật nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét vai trò thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Bị cáo Đinh Văn V là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, nên giữ vai trò chính; bị cáo Đinh Văn L là người sử dụng xe môtô chở bị cáo Đinh Văn V đi bán ma túy, nên giữ vai trò đồng phạm giúp sức.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy: Bị cáo V chưa có tiền án, tiền sự, nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo L có nhân thân xấu, hiện đang có một tiền án, nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, sửa chữa bản thân, nay lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó cải tạo, nên bị cáo L phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đó là tái phạm. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ

luật Hình sự, khi lượng hình sẽ xem xét để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đề nghị mức hình phạt tù như trên đối với mỗi bị cáo là hoàn toàn thỏa đáng, cần được chấp nhận.

[6] Về nguồn gốc số thuốc phiện: Bị cáo Đinh Văn V khai nhận được một người bạn nghiện không quen biết cho. Do bị cáo không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ, cùng đặc điểm nhận dạng của người bạn nghiện, nên cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở xác minh, xử lý theo pháp luật.

[7] Đối với người mua ma túy tên Tr ở xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng như bị cáo V khai, nhưng qua xác minh trên địa bàn xã Tân Sơn không ai có đặc điểm như bị cáo V trình bày, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định pháp luật. Đối với Đinh Hữu H, sinh năm 1977 ở thôn M, xã Th, huyện K là đối tượng đi cùng các bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra đã nhiều lần triệu tập nhưng H không có mặt tại địa phương, bên cạnh đó trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo V và L đều khẳng định H chỉ đi chơi cùng các bị cáo, H không biết các bị cáo mang ma túy đi bán, nên không có căn cứ xác minh xử lý H theo quy định pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân không nghề nghiệp, không có tài sản riêng, việc bán phép gói thuốc phiện không ngoài mục đích để lấy tiền mua Heroine sử dụng cho bản thân, nên thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 163/PC09-MT, mẫu vật hoàn trả QT01 do Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định là vật cấm sử dụng, cần tuyên tịch thu, tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động cũ, bàn phím cứng vỏ nhựa màu đen - trắng, bên trong có 01 pin và 02 thẻ sim, trong đó chiếc điện thoại này cùng 01 pin và 01 thẻ sim Viettel được xác định là tài sản hợp pháp của bà C (mẹ bị cáo L), bà C không biết L mang điện thoại của mình cho V mượn để liên hệ việc bán ma túy, nên cần tuyên trả lại cho bà C, riêng 01 chiếc thẻ sim Vinaphone trong máy điện thoại của bà C được xác định là của bị cáo V dùng để liên lạc việc bán ma túy, cần tuyên tịch thu, tiêu hủy. Đối với chiếc xe môtô, biển kiểm soát 29Y3-087.87 được xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Q cho bị cáo L mượn, anh Q không biết L mượn xe để chở V đi bán ma túy, sau khi phạm tội bị cáo L đã mang trả lại ngay cho anh Q chiếc xe này, nay anh Q không có yêu cầu gì khác, nên không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 (đối với 02 bị cáo), điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với bị cáo L) của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn V và Đinh Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn V 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/10/2018.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/10/2018.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 163/PC09-MT, mẫu vật hoàn trả QT01 cùng 01 thẻ sim điện thoại Vinaphone có dãy số 89840 20001 06007 80936. Trả lại bà Nguyễn Thị C 01 chiếc điện thoại di động cũ, bàn phím cứng vỏ nhựa màu đen - trắng, bên trong có 01 pin và 01 thẻ sim Viettel 8984 04800 88263 77977 (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 19/12/2018).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại TGCA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Cổng TTĐT của Tòa án;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh